

53

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Đ: 25
H: 01

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc thương mại (22435703)

Ngày thi: 12/11/2024

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: B101

Số SV có mặt: 26

Số bài thi: 26

Số tờ giấy thi: 26

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123240172	Đàm Thị Mỹ	An	02/12/2005	CCQ2324F	745	8,0	7,2	7,5	
2	2123240165	Dương Nguyễn Khánh	An	26/11/2005	CCQ2324F	748	7,6	7,8	7,7	
3	2123240171	Nguyễn Thị	Ánh	04/01/2005	CCQ2324F	745	8,5	7,2	7,7	
4	2123240130	Đặng Lê Quốc	Bảo	22/08/2005	CCQ2324E	748	7,3	5,4	6,2	
5	2123240181	Nguyễn Hải	Đặng	04/02/2004	CCQ2324F	745	8,8	7,0	7,7	
6	2123240132	Nguyễn Phạm Hồ	Diệp	24/06/2005	CCQ2324E	745	6,5	5,0	5,6	
7	2123240169	Trần Châu	Doan	16/08/2005	CCQ2324F	748	6,7	5,4	5,9	
8	2123240176	Đinh Thị Thùy	Dương	25/06/2005	CCQ2324F	746	9,1	5,8	7,1	
9	2123240154	Văn Gia	Hân	18/10/2005	CCQ2324E	747	8,4	8,0	8,2	
10	2123240188	Nguyễn Thị	Hiền	02/01/2004	CCQ2324F	746	8,6	3,8	5,7	
11	2123240134	Nguyễn Minh	Hiếu	24/08/2005	CCQ2324E	747	8,3	6,8	7,4	
12	2123240184	Phạm Huỳnh	Hoa	07/03/2002	CCQ2324F	746	9,4	4,8	6,6	
13	2123240131	Đặng Thị Thanh	Huệ	24/07/2005	CCQ2324E	747	7,6	5,0	6,0	
14	2123240140	Lê Gia	Huy	29/05/2005	CCQ2324E		0,0			
15	2123240167	Nguyễn Thị Xuân	Huỳnh	30/07/2005	CCQ2324F	747	8,1	3,2	5,2	
16	2123240138	Lê Thị Ý	Khuyên	06/09/2005	CCQ2324E	745	7,2	6,6	6,8	
17	2123240159	Đỗ Thị Thùy	Linh	22/11/2005	CCQ2324F	748	8,9	8,4	8,6	
18	2123240145	Ma Thị Thùy	Linh	01/09/2005	CCQ2324E		0,0			
19	2123240135	Nguyễn Đặng Phương	Linh	02/09/2005	CCQ2324E	747	7,7	5,2	6,2	
20	2123240144	Đào Nguyễn Thanh	Ly	12/05/2005	CCQ2324E	745	8,3	4,8	6,2	
21	2123240178	Huỳnh Kim	Ngân	02/04/2005	CCQ2324F	748	9,0	6,8	7,7	
22	2123240190	Nguyễn Bảo Gia	Ngân	11/06/2005	CCQ2324F	746	8,7	4,2	6,0	
23	2123240174	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	03/06/1999	CCQ2324F	748	8,4	5,4	6,6	
24	2123240137	Lê Nguyễn Thị Ngọc	Nghi	30/04/2005	CCQ2324E	746	7,3	5,4	6,2	
25	2123240160	Lê Như	Ngọc	05/08/2005	CCQ2324F	745	9,3	7,6	8,3	
26	2123240157	Vô Thị Như	Ngọc	10/07/2005	CCQ2324E	746	8,9	5,8	7,0	
27	2123240150	Vô Nguyễn Minh	Nhật	19/06/2005	CCQ2324E	746	7,8	6,2	6,8	
28	2123240170	Đặng Thị Yến	Nhi	19/10/2005	CCQ2324F	747	9,6	6,8	7,9	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ I (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc thương mại (22435703)

Ngày thi: 12/11/2024

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: B101

Số SV có mặt: 26...

Số bài thi: 26...

Số tờ giấy thi: 26...

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2123240189	Lê Thị Huỳnh Như	13/08/2003	CCQ2324F			0,0			

54

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

1: 29
H: 0

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Thủy viên
Lê Phan
Thủy viên
T. Thuận
Ghi: Chánh Giám
Coi thi

Môn học: Đọc thương mại (22435703)

Ngày thi: 12/11/2024

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: B102

Số SV có mặt: 29

Số bài thi: 29

Số tờ giấy thi: 29

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123240141	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	27/05/2004	CCQ2324E	745	7,0	6,2	6,5	
2	2123240180	Bùi Thúy	Oanh	24/09/2005	CCQ2324E	746	7,1	4,8	5,7	
3	2123240146	Vũ Thành	Phước	31/08/2005	CCQ2324E	745	10,0	7,8	8,7	
4	2123240153	Nguyễn Thị Hồng	Phượng	27/06/2005	CCQ2324E	746	9,8	8,8	9,2	
5	2123240133	Nguyễn Như	Quỳnh	02/03/2005	CCQ2324E	745	7,2	5,8	6,4	
6	2123240187	Nguyễn Thị	Quỳnh	24/11/2005	CCQ2324F	746	5,0	2,8	3,7	
7	2123240151	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	10/11/2005	CCQ2324E	745	7,7	6,8	7,2	
8	2123240148	Trần Nguyễn Ngọc	Quỳnh	21/06/2005	CCQ2324E	747	8,2	7,0	7,5	
9	2123240149	Nguyễn Thị	Thắm	07/07/2005	CCQ2324E	747	7,3	5,8	6,4	
10	2123240139	Trần Thị Phương	Thanh	04/02/2005	CCQ2324E	748	8,0	5,6	6,6	
11	2123240158	Nguyễn Phước	Thành	08/08/2005	CCQ2324F	747	8,1	5,2	6,4	
12	2123240183	Đỗ Nguyễn Phương	Thảo	09/10/2005	CCQ2324F	748	8,3	4,4	6,0	
13	2123240179	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	18/12/2005	CCQ2324F	747	9,1	7,0	7,8	
14	2123240206	Thị	Thơm	26/08/2002	CCQ2324F	748	7,9	6,4	7,0	
15	2123240173	Lê Minh	Thư	03/12/2005	CCQ2324F	746	8,0	6,6	7,2	
16	2123240142	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	09/02/2005	CCQ2324E	748	9,0	6,4	7,4	
17	2123240185	Vũ Minh	Thư	16/08/2005	CCQ2324F	747	8,4	6,2	7,1	
18	2123240155	Lê Thị Thanh	Thúy	29/07/2005	CCQ2324E	748	8,8	5,4	6,8	
19	2123240128	Đoàn Văn	Tiến	13/04/2005	CCQ2324E	747	8,5	5,6	6,8	
20	2123240201	Lê Hữu	Trác	02/04/1999	CCQ2324D	748	9,4	9,6	9,5	
21	2123240205	Bùi Thị Ngọc	Trâm	15/09/2005	CCQ2324E	747	7,2	8,0	7,7	
22	2123240202	Lê Thị Thùy	Trang	29/12/1999	CCQ2324E	745	8,6	6,0	7,0	
23	2123240126	Nguyễn Lê Tuyết	Trinh	23/09/2003	CCQ2324E	745	8,8	4,6	6,3	
24	2123240129	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	05/06/2005	CCQ2324E	746	8,7	5,0	6,5	
25	2123240156	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	16/11/2005	CCQ2324E	745	7,7	5,0	6,1	
26	2123240182	Huỳnh Lê Tường	Vi	20/05/2005	CCQ2324F	746	9,8	8,6	9,1	
27	2123240175	Nguyễn Thị Diễm	Vy	20/11/2005	CCQ2324F	745	7,8	3,2	5,0	
28	2123240136	Phạm Nguyễn Khánh	Vy	15/03/2005	CCQ2324E	746	9,3	5,0	6,7	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

(54)

T. Thuận

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Thuyền
Lê Phan
Thủy Vân

N.T. Nguyễn

Đ. Thị Thanh Châu

C. Trần Anh

Môn học: Đọc thương mại (22435703)

Ngày thi: 12/11/2024

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: B102

Số SV có mặt: 29..

Số bài thi:29..

Số tờ giấy thi: 29..

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2123240162	Nguyễn Thị Kim Xuyến	16/10/2003	CCQ2324F	748	Xuyến	8,6	8,8	8,7	